BỘ CÔNG THƯƠNG
CÔNG TY CỔ PHẦN
VIỆN MÁY VÀ DỤNG CỤ CÔNG NGHIỆP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 125 /2023/BC-IMI

Hà Nội, ngày 06 tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO
KẾT QUẢ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG NĂM 2022 VÀ NHIỆM KỲ II (2018-2023) PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông,
Công ty cổ phần Viện Máy và Dụng cụ công nghiệp

Ban Tổng giám đốc xin báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, nghiên cứu khoa học và đào tạo cũng như các hoạt động khác của Công ty cổ phần Viện Máy và Dụng cụ công nghiệp trong năm 2022 và nhiệm kỳ II, cụ thể như sau:

PHẦN THỨ NHẤT
KẾT QUẢ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG NĂM 2022 VÀ NHIỆM KỲ II (2018-2023)

I. KẾT QUẢ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

Đặc điểm tình hình:

Khó khăn:

+ Năm 2022, tình hình thế giới và trong nước biến động phức tạp bởi nhiều sự kiện như: căng thẳng địa chính trị, tình hình lạm phát cao, chính sách tiền tệ tiếp tục thắt chặt, rủi ro trên thị trường tài chính, tiền tệ, bất động sản, trái phiếu doanh nghiệp cũng như hậu quả của đại dịch bệnh Covid-19, tác động xấu tới hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) của các doanh nghiệp trong cả nước và ảnh hưởng lớn đến mọi hoạt động của Viện IMI.
+ Sau 10 năm chuyển đổi cổ phần hóa, đến nay Viện IMI chưa xử lý hết các vướng mắc liên quan để bàn giao quyết toán cổ phần hóa theo quy định. Vốn chủ sở hữu thấp hơn vốn điều lệ, do phần vốn góp của nhà nước thiếu 27,5 tỷ đồng và chưa được cơ quan có thẩm quyền xem xét xử lý. Điều đó trực tiếp tạo ra khó khăn về vốn kinh doanh, đầu tư phát triển, mở rộng các mặt hoạt động và hạn chế hiệu quả sản xuất kinh doanh trong những năm qua.
+ Ngoài vướng mắc về quyền quản lý và sử dụng đất của Viện IMI chưa được xác lập đầy đủ, hiện nay chính sách quản lý, giao đất, cho thuê đất đối với các doanh nghiệp đã được điều chỉnh; theo đó thuế sử dụng đất và tiền thuê đất tăng đáng kể so với giai đoạn trước đây, tạo áp lực lớn cho Viện IMI sau khi chuyển thành công ty cổ phần *(thời kỳ vàng của lợi thế đất đai diện tích lớn ở vị trí đắc địa không còn theo quy định)*.

Thuận lợi:

+ Hoàn thành công tác kiện toàn bộ máy cán bộ quản lý, điều hành Viện IMI sang phương thức quản lý tập trung đã tạo sự gắn kết chặt chẽ giữa các đơn vị để tập trung năng lực, nâng cao hiệu quả các mặt hoạt động.
+ Thị trường các sản phẩm như: dây chuyền sản xuất cấu kiện bê tông chất lượng cao, hệ thống cân băng định lượng, dây chuyền sản xuất công nghiệp tiếp tục có

sự tăng trưởng trong năm 2022 tạo điều kiện IMI ký kết và triển khai được một số hợp đồng kinh tế có giá trị lớn. Viện IMI bước đầu mở rộng thị trường đối với một số sản phẩm truyền thống (Máy hàn lồng, Máy quấn dây).

Một số kết quả chính:

1.1. Hoạt động Sản xuất kinh doanh

Kết quả sản xuất. kinh doanh năm 2022 (số liệu đã kiểm toán):

Đơn vị tính: VNĐ

TT	Nội dung	Thực hiện năm 2022	Nghị quyết năm 2022	Đánh giá so với NQ (%)
1.	Tổng giá trị hợp đồng	67.685.000.000	65.000.000.000	104,1%
2.	Tổng doanh thu và thu nhập khác	55.750.322.791	60.000.000.000	93,13%
2.1	*Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ*	*54.836.112.354*		
2.2	*Doanh thu hoạt động tài chính*	*911.360.093*		
2.3	*Thu nhập khác*	*2.850.344*		
3.	Tổng chi phí	53.870.812.613		
3.1	*Giá vốn hàng bán*	*47.532.296.877*		
3.2	*Chi phí tài chính*	*41.979.176*		
3.3	*Chi phí bán hàng*			
3.4	*Chi phí quản lý doanh nghiệp*	*6.248.160.027*		
3.5	*Chi phí khác*	*48.376.533*		
4.	Lợi nhuận kế toán trước thuế	1.879.510.178	1.350.000.000	139,2%
5.	Thuế TNDN phải nộp	258.618.431		
6.	Lợi nhuận kế toán sau thuế TNDN	1.620.891.747		
7.	Thu nhập bình quân (đ/người/tháng)	11.000.000	11.000.000	100%

Năm 2022, Viện IMI đã hoàn thành công tác kiện toàn bộ máy nhân sự phù hợp với mô hình quản lý tập trung; tổ chức lại công tác kế hoạch phục vụ cho phát triển thị trường; xây dựng định hướng sản phẩm phù hợp với bối cảnh thị trường trong nước. Củng cố lại mối quan hệ hợp tác với các đối tác sản xuất kinh doanh và khách hàng. Phát triển thị trường theo hướng cung cấp thiết bị đồng bộ cho các dự án lớn.

+ Tiếp tục tiến hành nghiên cứu, hoàn thiện thiết kế các sản phẩm truyền thống của Viện IMI. Đã cung cấp cho khách hàng 03 Máy hàn cốt thép cho ống bê tông loại CW2030 và loại CW2540; 01 Trạm trộn bê tông 90m^3/h; 02 cân ô tô điện tử 120 tấn;...
+ Tổ chức nghiên cứu, hoàn thiện thiết kế, chế tạo và lắp thành công cho khách hàng các dây chuyền đồng bộ: Dây chuyền trộn đồng nhất Quartz; Hệ thống vận chuyển bột nhẹ; Hệ thống xử lý nước thải tuần hoàn cho nhà máy chế tác đá nhân tạo,...
+ Hoàn thành thiết kế kỹ thuật các sản phẩm cho khách hàng: thiết bị cân bột sống, thiết bị cân than thô phục vụ nhà máy xi măng,... Xây dựng các dự án khác cho khách hàng như: dây chuyền nghiền; hệ thống sản xuất bụi gỗ và viên nén; Dây chuyền sản xuất vôi công nghiệp; nhà máy sản xuất cấu kiện bê tông chất lượng cao, với giá trị tạm tính đến 400 tỷ đồng;...

+ Tổ chức thực hiện tốt các hợp đồng kinh tế đã ký kết, trong đó đã chú trọng nâng cao chất lượng thiết kế kỹ thuật; xây dựng phương án sản xuất triển khai hợp đồng hợp lý, giảm thiểu tối đa chi phí phát sinh, phân công và gắn trách nhiệm cho các cán bộ thực hiện cụ thể. Về cơ bản các hợp đồng được thực hiện đúng tiến độ đề ra.

1.2. Hoạt động nghiên cứu KH&CN và Đào tạo, hợp tác quốc tế

a). Hoạt động nghiên cứu khoa học

+ Thực hiện nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở năm 2022, mã số 01/2022 "Tăng cường trang bị phần mềm, cơ sở vật chất - kỹ thuật nhằm từng bước chuyển đổi số doanh nghiệp và nâng cao hiệu quả hoạt động khoa học và công nghệ của Viện IMI": đã trang bị hệ thống trang thiết bị âm thanh cho Phòng họp A20 và đang tiếp tục triển khai hệ thống kiểm soát vào ra Viện IMI.
+ Đề xuất nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia (KC 03), cấp Bộ Công Thương của Viện IMI chưa thực hiện được.

b). Hoạt động Đào tạo và Hợp tác quốc tế:

+ Tiếp tục phối hợp với Trường Đại học Công nghệ - Đại học Quốc gia Hà Nội thực hiện các nội dung hợp tác đào tạo Cử nhân và đào tạo Thạc sỹ kỹ thuật ngành Cơ điện tử.
+ Viện IMI tiếp tục là nhà đại lý cung cấp thiết bị của hãng Schenck - CHLB Đức và một số hãng chế tạo máy của nước ngoài tại Việt Nam, cung cấp thiết bị, phụ tùng cho một số nhà máy xi măng.

1.3. Công tác Tài chính

+ Đảm bảo an ninh tài chính trong Viện IMI; thu xếp, đảm bảo tốt nguồn vốn phục vụ các mặt hoạt động SXKD.
+ Hoàn thành công tác quyết toán thuế; các báo cáo tài chính theo quy định, theo chỉ đạo của HĐQT và các cơ quan cấp trên.
+ Chú trọng công tác giải quyết các khoản công nợ khó đòi, kéo dài. Trong năm 2022 đã cơ bản giải quyết được những vướng mắc còn tồn tại. Một số vướng mắc tại các Hợp đồng, dự án như: Dự án Ethanol; Hương Hải group,.. sẽ tiếp tục được xem xét tháo gỡ trong các năm tới.
+ Hoàn thành công tác thẩm định, quyết toán kinh phí và thanh lý các nhiệm vụ KH&CN giai đoạn 2017-2021. Hoàn thiện Hồ sơ, tài liệu và tiến hành bàn giao tài sản KHCN hình thành từ các nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở.

1.4. Công tác Quản trị doanh nghiệp, XDCB

a). Xây dựng định hướng phát triển Viện:

+ Trong năm 2022, Viện IMI đã hoàn thành công tác xây dựng Quy hoạch cán bộ LĐ, QL giai đoạn 2021-2026, giai đoạn 2026-2031 và đã nhận được các Quyết định phê duyệt quy hoạch của Đảng uỷ Khối doanh nghiệp Hà Nội và BCSĐ Bộ Công Thương
+ Trong năm 2022, Viện IMI đã hoàn thành xây dựng đề án tái cơ cấu giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 và đã được Bộ Công Thương xem xét thống nhất về chủ trương. Đây là định hướng xây dựng và phát triển của Viện IMI trong giai đoạn 2021-2030.

b). Công tác quản trị:

+ Hoàn thành công tác xây dựng cơ bản: cải tạo Phòng Truyền thống của Viện IMI, sửa chữa nâng cấp một số vị trí phòng ban đã xuống cấp. Quy hoạch lại các Phòng thí nghiệm và kho vật tư để ưu tiên mặt bằng cho sản xuất.

+ Công tác PCCC và ATLĐ được thực hiện nghiêm túc và đầy đủ theo đúng yêu cầu. Không xảy ra hiện tượng mất an toàn về PCCC trong toàn viện IMI. Phối hợp với cơ quan PCCC quận Đống Đa, thường xuyên rà soát, kịp thời phát hiện những tồn tại, sơ hở, thiếu sót, khó khăn để khắc phục.
+ Công tác an ninh, quốc phòng: Tập thể lãnh đạo chỉ đạo thực hiện đầy đủ các kế hoạch, chỉ tiêu quốc phòng, an ninh. Tham gia đầy đủ công tác quốc phòng toàn dân và phong trào quần chúng.
+ Công tác chuẩn bị lễ kỷ niệm 50 năm ngày thành lập Viện IMI: Ban tổ chức được thành lập và đi vào hoạt động thường xuyên và liên tục. Phương án tổ chức lễ kỷ niệm 50 năm ngày thành lập Viện IMI (23/5/1973 – 23/5/2023) đã được HĐQT thống nhất thông qua. Phòng truyền thống đã được cải tạo và hoàn thiện xong trong năm 2022; Các công tác chuẩn bị khác đã và đang được tiến hành theo đúng tiến độ yêu cầu.

c). Công tác Lao động tiền lương.

+ Về Lao động và thu nhập của người lao động: Công ty cố gắng đảm bảo 100% CBCNV có việc làm và thu nhập ổn định, chi trả tiền lương, tiền thưởng cho người lao động đúng thời hạn và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ về nộp thuế, BHXH, kinh phí, lệ phí,... cho các cơ quan chức năng Nhà nước. Thu nhập bình quân người lao động năm 2022 đạt trên 11.000.000 đồng/người/tháng.

d). Công tác PCCC và ATLĐ:

+ Phối hợp với cơ quan PCCC quận Đống Đa, thường xuyên rà soát, làm tốt công tác kiểm tra định kỳ an toàn về Phòng chống cháy nổ tại đơn vị, kịp thời phát hiện những tồn tại, sơ hở, thiếu sót, khó khăn để khắc phục.

1.5. Công tác Đảng, Đoàn thể

a). Công tác Đảng:

+ Công tác Đảng được thực hiện nghiêm túc theo đúng quy định và các chỉ thị của Đảng bộ cấp trên. Xây dựng kế hoạch và tổ chức tốt Đại hội các chi bộ nhiệm kỳ 2022-2025; thực hiện Hội nghị kiểm điểm tập thể, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo quản lý năm 2022 theo đúng quy định.
+ Xây dựng kế hoạch và tổ chức cho đảng viên trong Viện nghiên cứu, học tập, quán triệt và tuyên truyền Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII.

b). Công tác Công đoàn / Đoàn thanh niên:

+ Tổ chức thành công Hội nghị tổng kết các mặt hoạt động của Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở Viện IMI năm 2021 và triển khai nhiệm vụ công tác năm 2022;
+ Tổ chức thành công Đại hội đoàn Thanh niên cộng sản HCM Viện IMI năm 2022; Kết quả bầu Ban Chấp hành nhiệm kỳ 2022-2027 gồm 3 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Tiến Nam được bầu làm Bí thư Đoàn thanh niên Cộng sản HCM Viện IMI.
+ Phối hợp giữa Công đoàn / Đoàn thanh niên với chính quyền thực hiện các hoạt động khác:
  - Tổ chức giải Tennis chào mừng ngày thành lập Viện vào 23/5/2022.
  - Tổ chức tốt kỳ nghỉ mát cho toàn thể CBCNV Viện và gia đình.
  - Tổ chức gặp mặt chị em phụ nữ IMI Holding nhân ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10.

- Tổ chức thành công "Đêm hội trăng rằm" Tết Trung thu năm 2022 cho con em CBCNV của Viện & Công ty con; Trao tặng quà động viên, khen thưởng con em CBCNV có thành tích học tập tốt.
- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV;
- Tổ chức thăm hỏi các CBCNV bị ốm đau và các việc hiếu hỷ;

+ Công đoàn Viện IMI được Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam tặng cơ thi đua cho các thành tích hoạt động trong năm 2022.

1.6. Kết quả thực hiện các công việc theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT

a). Tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2022:

+ Đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 vào ngày 23/6/2022; Hội nghị tổng kết các mặt hoạt động năm 2021 và triển khai nhiệm vụ công tác năm 2022.

b). Kiện toàn bộ máy tổ chức:

Thực hiện Nghị quyết của HĐQT, Viện IMI đã tiến hành các công việc theo đúng quy định của quy trình cán bộ để kiện toàn bộ máy tổ chức, các chức danh quản lý điều hành. Kết quả:

+ Hoàn thành công tác kiện toàn Ban Tổng Giám đốc: bổ nhiệm Đ/c Nguyễn Hữu Quang và Đ/c Trần Vinh Quang để giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc và tiến hành sửa đổi, thống nhất Quy định lại về việc phân công trách nhiệm của Ban TGĐ, bộ máy giúp việc và sử dụng con dấu của Viện IMI từ ngày 10/01/2022.
+ Kiện toàn nhân sự Trung tâm Chuyển giao công nghệ: bổ nhiệm Ông Lê Hoàng Hải giữ chức vụ Giám đốc Trung tâm CGCN.
+ Kiện toàn nhân sự Công ty TNHH Cơ điện tử IMI: bổ nhiệm Ông Nguyễn Hoài Anh giữ chức vụ Giám đốc Công ty TNHH Cơ điện tử IMI.

II. ĐÁNH GIÁ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG

2.1 Về hoạt động Sản xuất kinh doanh

+ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh cơ bản hoàn thành tốt kế hoạch đề ra. Tuy nhiên còn tồn tại:
  - Doanh thu còn thấp, thu nhập bình quân đầu người ở mức trung bình khá trong bình diện các tổ chức KHCN của Bộ Công Thương.
  - Kết quả SXKD không đồng đều. Cụ thể: Giá trị HĐ trong lĩnh vực sản phẩm truyền thống của IMI thấp. Giá trị của các hợp đồng kinh tế trong lĩnh vực cung cấp dây chuyền thiết bị đồng bộ và cung cấp dịch vụ đạt yêu cầu.
  - Đội ngũ kỹ thuật có kinh nghiệm thiếu, chưa có được nguồn nhân lực bổ sung ổn định.
  - Công tác hoàn thiện các sản phẩm truyền thống bị kéo dài.
+ Công tác thị trường: Đang tiến hành theo đúng định hướng đề ra với việc triển khai được các hợp đồng kinh tế cung cấp các thiết bị truyền thống (máy hàn lồng, máy cuốn dây); tiếp tục tham gia cung cấp các dự án dây chuyền thiết bị đồng bộ, các sản phẩm truyền thống: Trạm trộn bê tông, máy hàn lồng,...
+ Công tác kỹ thuật, sản xuất:
  - Công tác tổ chức sản xuất đạt yêu cầu đề ra. Tuy nhiên, công tác hoàn thiện các sản phẩm truyền thống còn một số khó khăn về kỹ thuật, chất lượng sản phẩm chưa đạt yêu cầu.

- Bộ phận SXKD đã tiếp cận các sản phẩm mới: Dây chuyền chế biến khoáng sản, dây chuyền nghiền, dây chuyền sản xuất cấu kiện bê tông,... đang được chào hàng cho các khách hàng, nhằm xây dựng hợp đồng kinh tế cho kế hoạch năm 2023.

2.2 Về hoạt động nghiên cứu KHCN và đào tạo

Hoạt động nghiên cứu KHCN và đào tạo không đạt được mục tiêu đề ra (triển khai 02 đề tài cấp Viện và đăng ký được nhiệm vụ KHCN cấp NN cho năm 2023).

+ 01 Nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở năm 2022 hoàn thành đúng tiến độ yêu cầu; 01 nhiệm vụ đang trong giai đoạn đánh giá về tính khả thi thực hiện. Hội đồng KHCN Viện IMI sẽ xem xét lại đề xuất nhiệm vụ KHCN trong quý II năm 2023.
+ Công tác đề xuất nhiệm vụ KHCN cấp nhà nước cho năm 2023 chưa thực hiện được do các chương trình KHCN nhà nước (chương trình KC-03, chương trình Tây Bắc) đang được tiếp tục hoàn thiện, chưa đủ điều kiện tiếp nhận các nội dung đề xuất các nhiệm vụ KHCN. Viện IMI chưa tiếp cận lại các chương trình KHCN của Bộ Công Thương.
+ Công tác đào tạo đại học và sau đại học cần gắn kết hơn nữa với mục tiêu phát triển nguồn nhân lực cho Viện IMI.

2.3 Về công tác tổng hợp

Công tác Tổng hợp hoàn thành tốt nhiệm vụ đề ra.

+ Hoàn thành công tác tổ chức nhân sự theo hướng kiện toàn bộ máy nhân sự hiện có, từng bước ổn định được nguồn nhân lực phục vụ cho khối thị trường và kỹ thuật.
+ Công tác quản trị doanh nghiệp, xây dựng cơ bản hoàn thành tốt nhiệm vụ đề ra.
+ Công tác chuẩn bị cho lễ kỷ niệm 50 năm ngày thành lập Viện IMI (23/5/1973-23/5/2023) được thực hiện đúng tiến độ đề ra.
+ Công tác chuyển đổi số, đánh giá hiệu quả công việc theo KPI từng bước được nghiên cứu và áp dụng.

2.4 Về công tác tài chính

Công tác Tài chính hoàn thành tốt nhiệm vụ đề ra: Thu xếp, đảm bảo tốt nguồn vốn phục vụ các mặt hoạt động SXKD. Đảm bảo an ninh tài chính trong Viện IMI. Kết quả thu hồi công nợ khó đòi trong nhiều năm có chuyển biến tích cực. Báo cáo tài chính, báo cáo cảnh báo rủi ro được thực hiện đúng hạn theo yêu cầu.

2.5 Về công Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên và công tác khác

+ Công tác Đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ đề ra. 06 đồng chí cán bộ quản lý của Viện IMI đã tốt nghiệp lớp đào tạo trung cấp lý luận chính trị. Đảng bộ Viện IMI đề xuất mức hoàn thành tốt nhiệm vị trong năm 2022.
+ Công tác Công Đoàn và Đoàn Thanh niên hoàn thành tốt nhiệm vụ đề ra. Công tác Công đoàn đã đạt được thành tích đáng khích lệ.
+ Hoàn thành tốt các công tác khác trong năm 2022.

III. TỔNG KẾT CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG TRONG NHIỆM KỲ II (2018-2023)

3.1. Kết quả hoạt động nghiên cứu khoa học và đào tạo:

- Nhiệm vụ KHCN cấp Quốc gia, cấp Bộ, cấp cơ sở:
  + Giai đoạn 2018-2022, Viện IMI chủ trì thực hiện và hoàn thành nghiệm thu 01 Dự án SXTN cấp Quốc gia, 04 đề tài cấp Bộ Công Thương, 04 đề tài/ dự án KHCN cấp cơ sở, tổng kinh phí thực hiện: 22.209.463.163 đồng, trong đó: kinh phí từ nguồn NSNN: 12.285.940.000 đồng, kinh phí từ các nguồn khác: 9.923.523.163 đồng; chuyển giao ứng dụng vào thị phường, phát triển hoạt

động kinh doanh, mang lại doanh thu cho Viện IMI và các đơn vị thành viên mỗi năm trên 100 tỷ đồng.

- Đào tạo:
  + Viện IMI đã và đang phối hợp với Trường Đại học Công nghệ- ĐH Quốc gia Hà Nội, Đại học Công nghiệp Hà Nội về đào tạo cử nhân và Thạc sỹ Cơ điện tử; hướng dẫn luận văn thạc sỹ khoa học; hỗ trợ sinh viên thực tập tại các cơ sở nghiên cứu, sản xuất của IMI Holding. Qua đó chất lượng đào tạo được nâng cao.
  + Năm 2018, Viện IMI phối hợp với Viện Narime tổ chức bảo vệ thành công Luận án và công nhận học vị tiến sỹ kỹ thuật cho 01 Nghiên cứu sinh của Viện IMI.

3.2. Chỉ tiêu tài chính, kết quả hoạt động SXKD:

Trong Nhiệm kỳ II (2018-2022), hoạt động SXKD của Viện IMI đạt được những kết quả sau:

- Cơ bản các chỉ tiêu hoạt động SXKD thực hiện được năm sau cao hơn năm trước; đảm bảo đời sống cho người lao động, đóng góp nhiều vào Ngân sách nhà nước;
- Lợi nhuận sau thuế tăng gấp nhiều lần so với đầu nhiệm kỳ;
- Tổng số tiền thuế đã nộp NSNN giai đoạn năm 2018-2022: 43.442 triệu đồng;
- Tổng số tiền cổ tức đã nộp NSNN giai đoạn năm 2018-2022: 35.448 triệu đồng;

Bảng tổng hợp kết quả hoạt động SXKD trong 05 năm (2018 - 2022)

Đơn vị tính: 1.000 VNĐ

TT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
1	**Tổng tài sản**	**85.142.657**	**69.025.184**	**65.576.059**	**61.931.558**	**63.048.246**
1.1	**Tài sản ngắn hạn**	**59.284.834**	**44.737.793**	**41.750.584**	**38.969.962**	**38.839.263**
	- Phải thu ngắn hạn	*32.398.726*	*18.727.185*	*19.494.491*	16.607.748	*18.470.651*
	- Hàng tồn kho	*23.648.593*	*19.536.078*	16.312.492	14.921.623	*14.019.984*
1.2	**Tài sản dài hạn**	**25.857.823**	**24.287.390**	**23.825.477**	**22.961.595**	**24.208.982**
	- Tài sản cố định	11.115.134	8.696.055	7.893.508	7.356.624	8.924.824
	- Đầu tư TC dài hạn	11.719.606	14.719.606	14.719.606	11.719.606	14.719.606
2	**Tổng nguồn vốn**	**85.142.657**	**69.025.184**	**65.576.059**	**61.931.558**	**63.048.246**
2.1	**Nợ phải trả**	**43.671.020**	**30.257.169**	**26.115.629**	**22.222.370**	**22.682.652**
	- Nợ ngắn hạn	37.111.614	24.146.763	20.571.714	20.652.901	18.725.920
	- Nợ dài hạn	6.559.40	6.110.405	5.543.9	1.569.469	3.956.731
2.2	**Vốn chủ sở hữu**	**41.471.637**	**38.768.014**	**39.460.430**	**39.709.187**	**40.365.593**
3	Tổng Doanh thu	97.541.688	57.317.179	28.965.275	59.575.874	55.750.322
4	Lợi nhuận trước thuế	712.743	823.762	962.594	1.034.819	1.879.510
5	Lợi nhuận sau thuế	28.653	517.984	861.879	934.999	1.620.891
6	Nộp ngân sách	15.923.861	7.095.839	6.805.638	7.351.346	6.232.788
7	Cổ tức (%/VĐL)	3,5%	-	1%	1%	Dự kiến 1,7%
8	Lương B. Quân (đồng/ng/thg)	8.900.000	8.900.000	8.500.000	9.500.000	11.000.000

(Nguồn Báo cáo tài chính đã kiểm toán của Công ty mẹ - Viện IMI giai đoạn năm 2018 - 2022)

3.3. Hiệu quả kinh tế - xã hội:

- Thông qua các hợp đồng cung cấp thiết bị gắn với chuyển giao công nghệ, các sản phẩm Cơ điện tử của Viện IMI đã thay thế nhập ngoại phục vụ tốt cho nhu cầu trong nước; một số sản phẩm công nghệ cao đã được xuất khẩu;
- Đem lại doanh thu trung bình 100 tỷ đồng mỗi năm cho Viện IMI và các đơn vị thành viên;
- Đào tạo được đội ngũ cán bộ khoa học có khả năng tiếp cận, giải mã và từng bước làm chủ công nghệ tiên tự động hoá, công nghệ số.

3.4. Thực hiện kế hoạch sắp xếp, thoái vốn đầu tư tại doanh nghiệp khác; thoái vốn Nhà nước đầu tư tại Viện IMI:

a) Sắp xếp, thoái vốn đầu tư của Viện IMI tại doanh nghiệp khác

Tính đến ngày 31/12/2022, Viện IMI còn đầu tư góp vốn tại 08 Công ty, cụ thể danh sách các Công ty như sau:

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Doanh nghiệp	Số vốn góp (CP)	Tỷ lệ (%)/VĐL	Giá trị sổ sách khoản đầu tư
1	Công ty TNHH Cơ điện tử IMI	250.000	100,00	2.500.000.000
2	Công ty TNHH SXTB Cơ điện tử IMI	300.000	100.00	3.000.000.000
3	Công ty CP Phát triển kỹ thuật và đầu tư (ITD)	325.900	16,30	3.840.900.250
4	Công ty CP Công nghệ cao (Hitechco)	50.000	4,35	666.214.366
5	Công ty CP Tập đoàn XD&TB công nghiệp	123.658	3,25	1.608.265.622
6	Công ty CP 3B (Công ty 3B)	250.000	20,00	2.523.100.895
7	Công ty CP thương mại Kim Hoa	45.000	15,00	555.981.402
8	Công ty CP hệ thống quốc tế (IMI SYS)	2.200	0,06	25.144.020
	Tổng cộng	**1.346.758**	-	**14.719.606.555**

- Viện IMI hiện có vốn góp tại 08 công ty (trong đó 02 doanh nghiệp do Viện IMI sở hữu 100% vốn điều lệ). Trong số 06 công ty cổ phần có vốn góp của Viện IMI, vốn tại mỗi doanh nghiệp đều rất nhỏ và chiếm tỷ lệ thấp (không quá 20% vốn điều lệ của doanh nghiệp) nên Viện không thể can thiệp sâu vào hoạt động quản lý, điều hành của các đơn vị; không nhận được thông tin đầy đủ và kịp thời về tình hình tài chính và các hoạt động khác của doanh nghiệp. Kết quả kinh doanh của các đơn vị theo báo cáo tài chính kiểm toán trong nhiều năm đều thấp, có nhiều công ty bị lỗ hoặc lãi ít và không chia cổ tức. Đây là những rủi ro tiềm tàng đối với phần vốn góp của Viện tại các doanh nghiệp này.
- Nhằm thu hồi vốn đầu tư đã tồn tại từ trước thời điểm cổ phần hóa Viện, tránh rủi ro mất vốn, Viện IMI đã báo cáo và được Bộ Công Thương thống nhất chấp thuận cho phép Viện IMI triển khai thủ tục thoái vốn của Viện tại 06 công ty cổ phần này, bảo đảm tuân thủ đúng quy trình, trình tự, thủ tục thoái vốn theo quy định tại Khoản 12, Khoản 13 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ.
- Tuy nhiên trong quá trình triển khai, do các vướng mắc liên quan quy trình, trình tự, thủ tục xác định giá trị cổ phần, phương thức thoái vốn theo quy định pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán, ... đã nảy sinh một số vướng mắc liên quan phải xử lý trước khi thực hiện. Do đó, đến nay Viện IMI chưa thực hiện việc sắp xếp,

thoái vốn đầu tư của Viện tại 06 công ty cổ phần. Viện IMI đã báo cáo Bộ Công Thương chi tiết các vướng mắc, tồn tại này trong Công văn số 158/IMI-TCKT ngày 09/5/2019. Đến nay, các vướng mắc này chưa được xem xét, xử lý.

b) Sắp xếp, thoái vốn đầu tư của nhà nước tại Viện IMI.

Tính đến hết năm 2022, Viện IMI chưa thực hiện được kế hoạch và lộ trình thoái vốn nhà nước tại Viện IMI theo Đề án Tái cấu trúc đã được Bộ Công Thương phê duyệt tại Văn bản số 1961/BCT-BĐMDN ngày 09/3/2016, Công văn số 10051/VPCP-KTTH ngày 22/11/2016 của Văn phòng Chính phủ, do Viện IMI còn chờ cơ quan có thẩm quyền xử lý giá trị phần vốn nhà nước bị thiếu hụt 27,5 tỷ đồng trong cơ cấu vốn điều lệ.

3.5. Kết quả các hoạt động khác:

- Ban TGĐ đã phối hợp với HĐQT, Bộ phận đại diện vốn NN tại Viện IMI trong công tác xây dựng, hiệu chỉnh các quy chế, quy định về công tác tổ chức, quản lý và điều hành doanh nghiệp, gồm:
  + Sửa đổi Điều lệ TC&HĐ (phù hợp với Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14);
  + Sửa đổi các quy chế nội bộ: Quy chế quản lý tài chính; Quy chế quản lý điều hành nội bộ; Quy chế tiền lương, thưởng và chế độ cho người lao động;
  + Ban hành mới Quy chế giám sát tài chính năm 2019.
- Ban TGĐ đã cùng với HĐQT, Bộ phận đại diện vốn NN tại Viện IMI, xây dựng Đề án Tái cơ cấu Viện IMI giai đoạn (2021 - 2030), tầm nhìn đến năm 2045 trình Bộ Công Thương và đã được Bộ Công Thương thống nhất chấp thuận tại Văn bản số 8313/BCT-KHTC ngày 23/12/2022.

3.6. Các hạn chế, tồn tại và đánh giá nguyên nhân:

a) Một số hạn chế, tồn tại

- Về công tác đào tạo tiến sỹ: Đến nay, Viện IMI chưa được cơ quan có thẩm quyền xem xét phương án xử lý vướng mắc trong hoạt động đào tạo tiến sỹ kỹ thuật của Viện IMI (cơ sở đào tạo trên đại học là doanh nghiệp đa sở hữu-công ty cổ phần). Mặc dù Viện IMI đã có giải pháp phối hợp với Viện Nghiên cứu cơ khí (NARIME) để tổ chức bảo vệ luận án cấp nhà nước, công nhận học vị tiến sỹ cho nghiên cứu sinh, nhưng điều đó vẫn làm hạn chế khả năng tuyển sinh nghiên cứu sinh của Viện IMI những năm qua.
- Sau 10 năm chuyển đổi cổ phần hóa nhưng đến nay Viện IMI vẫn chưa được các bộ ngành có ý kiến đồng thuận xử lý triệt để các vướng mắc liên quan để bàn giao quyết toán cổ phần hóa theo quy định;

Do sự mất cân đối giữa Vốn chủ sở hữu thực có và vốn điều lệ của Viện IMI (thiếu hụt số tiền: 27.490.246.962 đồng) đã và sẽ tạo ra nhiều khó khăn, vướng mắc cho Viện IMI trong giai đoạn (2018 - 2023) và những năm tiếp theo, cụ thể:

+ Chưa thực hiện được việc bàn giao sang cho công ty cổ phần (do vốn thực góp của chủ sở hữu thấp hơn vốn điều lệ).
+ Quy mô vốn điều lệ lớn, nhưng không đủ vốn đã làm ảnh hưởng đến các mặt hoạt động *(nghiên cứu KH, đào tạo, chuyển giao công nghệ và SXKD)*, cụ thể: sẽ phát sinh tăng chi phí lãi vay khi vay vốn Ngân hàng, huy động vốn phục vụ hoạt động SXKD trong khi chi phí lãi vay phát sinh bị ngoại trừ khi tính thuế TNDN; khả năng vay vốn Ngân hàng bị hạn chế do giá trị tài sản đảm bảo không đủ lớn; thiếu vốn trang trải cho các hoạt động của Viện IMI ... ,từ đó làm giảm hiệu quả kinh doanh của Viện IMI trong những năm qua.

+ Thông tin doanh nghiệp và số liệu tài chính có sự sai lệch khi đăng ký lưu ký cổ phần và đăng ký giao dịch cổ phiếu Viện IMI trên thị trường chứng khoán *(chênh lệch giữa vốn điều lệ và vốn thực góp của chủ sở hữu là 27.490.246.962 đồng).*

- Vướng mắc liên quan đến sử dụng đất do Viện IMI quản lý, sử dụng tại Thành phố Hồ Chí Minh do tranh chấp quyền sử dụng với Chùa Tuyền Lâm, đến nay chưa được các cơ quan ban ngành quan tâm xử lý.
- Một số chỉ tiêu tài chính, kết quả và hiệu quả sản xuất kinh doanh đạt được những năm qua tuy có tăng trưởng nhưng chưa cao và thiếu tính ổn định.

b) Nguyên nhân tồn tại, hạn chế.

- *Nguyên nhân khách quan:*
  + Viện IMI phải cùng lúc thực hiện hai thí điểm chuyển đổi mô hình hoạt động ((i) chuyển đổi Viện nghiên cứu thành doanh nghiệp KH&CN; (ii) hoạt động công ty mẹ - công ty con về KH&CN), dẫn đến thiếu sự ổn định và nảy sinh nhiều khó khăn, vướng mắc trong các hoạt động của Công ty;
  + Sau 10 năm (2013-2023) chuyển đổi cổ phần hóa, nhưng IMI vẫn chưa xử lý hết các vướng mắc liên quan để bàn giao quyết toán cổ phần hóa theo quy định;
  + Quy mô vốn nhà nước trong cơ cấu vốn điều lệ tại Viện IMI chiếm tỷ lệ lớn, tuy nhiên giá trị vốn góp thực tế của nhà nước không đủ. Phần vốn Nhà nước trong cơ cấu vốn điều lệ của IMI hiện thiếu hụt trên 27 tỷ đồng (trong tổng số 48,7 tỷ đồng vốn NN góp tại IMI). Điều đó trực tiếp tạo ra một phần khó khăn về vốn kinh doanh, hạn chế điều kiện đầu tư phát triển hoạt động nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ của Viện IMI;
  + Sau khi Viện IMI chuyển đổi thành doanh nghiệp, các hỗ trợ của nhà nước cho việc thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu KHCN, Đào tạo trên đại học (đào tạo tiến sỹ kỹ thuật cơ khí) bị cắt giảm;
- *Nguyên nhân chủ quan:*
  + Do phải tập trung nhiều thời gian cho công tác thí điểm chuyển đổi cổ phần hóa, công tác quản lý và xử lý các tồn tại về tài chính chưa thực hiện quyết liệt (đặc biệt đối với các hợp đồng kinh tế với các khách hàng);
  + Do kinh nghiệm trong quản lý Viện nghiên cứu khi chuyển sang điều hành doanh nghiệp của Ban Lãnh đạo Viện IMI chưa nhiều, còn hạn chế;
  + Hoạt động nghiên cứu chuyển giao công nghệ mới vào sản xuất có nhiều rủi ro, khó khăn nhưng Viện IMI chưa xây dựng được kế hoạch dài hạn để đạt được tăng trưởng ổn định về doanh thu, nâng cao hiệu quả hoạt động.

PHẦN THỨ HAI
TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ NĂM 2023

I. Đánh giá tình hình:

Trước tình hình tăng trưởng có xu hướng chậm lại của thế giới năm 2023 cùng với nguy cơ suy thoái kinh tế và các rủi ro về tài chính, an ninh năng lượng, lương thực,... nền kinh tế trong nước cũng có những thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn.

Năm 2023 sẽ là một năm khó khăn hơn đối với Viện IMI, cụ thể:

+ Thị trường cung cấp các sản phẩm truyền thống và các dây chuyền thiết bị đồng bộ ngày càng khốc liệt. Giá trị gia tăng sản phẩm giảm nhiều. Chuỗi cung ứng vật tư, chuỗi các đơn vị vệ tinh sản xuất chưa ổn định, giá cả vật tư ngày một tăng cao,... cộng thêm chi phí sản xuất tăng mạnh làm cho sản phẩm của IMI mất tính cạnh tranh, giảm hiệu quả.
+ Lực lượng lao động trực tiếp có xu hướng giảm. Năng lực đội ngũ kỹ thuật và thị trường còn hạn chế khi tiếp cận các sản phẩm mới.
+ Năng lực tài chính và cơ sở vật chất của Viện IMI yếu nên rất khó khăn khi triển khai hợp đồng kinh tế có giá trị lớn.
+ Chi phí thuế đất cho kỳ 5 năm (2023-2027) tại trụ sở 46 Láng Hạ tăng rất cao (12,088 tỷ đồng) là những khó khăn rất lớn cho Viện IMI trong khai thác nguồn lực từ đất đai trong việc khắc phục dần những khó khăn còn tồn tại của Viện IMI và trong cả việc tạo dựng nguồn lực cho hoạt động sản xuất kinh doanh.
+ Những khó khăn, vướng mắc trong quá trình cổ phần hóa chưa giải quyết được như : Thiếu vốn nhà nước trong cơ cấu vốn điều lệ của Viện IMI; cơ sở pháp lý để sắp xếp cơ sở nhà đất của viện IMI; Thoái vốn đầu tư của Viện IMI tại các công ty cổ phần hoạt động không có hiệu quả,...

II. Phương hướng nhiệm vụ năm 2023:

1. Mục tiêu tổng quát:

Viện IMI tổ chức thực hiện các mục tiêu đã được đề ra trong đề án Tái cấu trúc viện IMI giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045. Nâng cao năng lực cạnh tranh của các sản phẩm mục tiêu của IMI tại thị trường trong nước và xây dựng lộ trình xuất khẩu sang các nước trong khu vực và trên thế giới. Tiếp cận các dự án lớn trong các lĩnh vực IMI có thế mạnh như: Sản xuất vật liệu xây dựng; Sản xuất phân bón; Khai thác, chế biến khoáng sản;...tổ chức thực hiện được hợp đồng kinh tế lớn nhằm tạo động lực cho sự phát triển của IMI. Tổ chức khai thác hiệu quả tiềm năng về cơ sở vật chất phục vụ hoạt động nghiên cứu khoa học công nghệ, tạo dựng nguồn lực tài chính chi trả tiền thuế đất cho nhà nước và hỗ trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của IMI.

2. Nhiệm vụ trọng tâm:

+ Hoàn thiện công nghệ, sản phẩm của Viện IMI xây dựng lộ trình tiến tới xuất khẩu sản phẩm ra các nước trong khu vực. Tiếp tục phát triển thị trường trong nước cho các thiết bị đồng bộ có thế mạnh của Viện IMI, các sản phẩm truyền thống.
+ Hoạt động nghiên cứu khoa học: Tiếp cận, hợp tác quốc tế đăng ký chủ trì các đề tài/dự án KHCN trong lĩnh vực cơ khí, tự động hóa, năng lượng mới, công nghiệp sạch...nhằm xây dựng được sản phẩm mới cho viện IMI.

+ Cơ cấu lại hệ thống nhân sự, điều chỉnh phương án quản trị doanh nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Đánh giá đúng chất lượng và hiệu quả của từng vị trí công tác, từng người lao động để có phương án trả lương phù hợp, nhằm thúc đẩy nâng cao năng suất lao động. Phát triển lực lượng kỹ thuật và thị trường phù hợp với định hướng sản phẩm của Viện IMI.
+ Tiếp tục củng cố và tăng cường xây dựng khối đoàn kết trong toàn Viện IMI để phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ chính trị quan trọng nhất là hoàn thành chỉ tiêu đã đề ra cho năm 2023 và tổ chức thành công lễ kỷ niệm 50 năm ngày thành lập viện IMI.
+ Tiếp tục thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT:
  - Làm việc với các cơ quan cấp trên và các cơ quan có liên quan để xử lý dứt điểm một số tồn tại của Viện IMI như: thiếu vốn nhà nước; thoái vốn đầu tư của Viện IMI tại doanh nghiệp khác, tập trung vốn đầu tư phát triển Viện; vướng mắc trong sử dụng nhà đất tại Thành phố Hồ Chí Minh.
  - Tiếp cận các Ban ngành chức năng trong việc xác định tiền thuế đất cho kỳ tiếp theo; làm chứng nhận quyền sử dụng đất tại 46 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội.

3. Giải pháp chủ yếu:

a. Hoạt động sản xuất kinh doanh:

+ Tập trung mọi nguồn lực để khai thác khách hàng và tìm kiếm nguồn việc;
+ Tập trung vào lĩnh vực chuyên môn có thế mạnh và đủ năng lực cạnh tranh, từng bước mở rộng phạm vi sản phẩm trong các lĩnh vực cơ khí trọng điểm; Cân nhắc loại bỏ những lĩnh vực hoạt động không có hiệu quả;
+ Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong lĩnh vực chuyên môn nhằm tiếp cận các dự án lớn;
+ Từng bước giải quyết dứt điểm những tồn tại, vướng mắc kéo dài: Nợ phải thu khó đòi, chi phí sản xuất dở dang, hàng tồn kho,... khắc phục từng bước các vướng mắc trong hoạt động SXKD và rủi ro tài chính;
+ Đàm phán với đối tác khai thác và sử dụng có hiệu quả nguồn lực từ đất đai nhằm khắc phục khó khăn hiện tại, hỗ trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

b. Hoạt động nghiên cứu khoa học và đào tạo:

+ Triển khai thực hiện tốt các đề tài cấp cơ sở. Thực hiện kế hoạch nghiên cứu khoa học theo định hướng KH&CN giai đoạn 2021-2030 tầm nhìn đến 2045.
+ Phối hợp với Đại học công nghệ - Đại học Quốc gia Hà Nội triển khai tốt công tác đào tạo cử nhân, thạc sỹ cơ điện tử. Đánh giá hiệu quả của công tác đào tạo trên cơ sở xem xét gắn công tác đào tạo với việc phát triển nhân lực kỹ thuật của Viện IMI.

c. Hoạt động khác:

+ Đổi mới phương án quản trị doanh nghiệp, đánh giá đúng hiệu quả đối với từng đơn vị và từng người lao động. Nâng cao trách nhiệm của từng thành viên Ban Lãnh đạo Viện và các trưởng đơn vị trong việc chỉ đạo điều hành;
+ Đánh giá hiện trạng lực lượng lao động hiện có, tìm kiếm và bổ sung thường xuyên nhân sự phù hợp với từng vị trí công tác;
+ Đảm bảo an ninh tài chính, xây dựng phương án nâng cao năng lực tài chính để có thể triển khai các hợp đồng có giá trị lớn.

4. Dự kiến một số chỉ tiêu SXKD năm 2023:

+ Giá trị hợp đồng: 70.000.000.000 đồng
+ Tổng doanh thu: 65.000.000.000 đồng
+ Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế: 500.000.000 đồng
+ Thu nhập bình quân: 11.500.000 đồng/người/tháng
+ Quỹ tiền lương:
  - Quỹ tiền lương cho người lao động: 6.661 triệu đồng
  - Quỹ tiền lương cho cán bộ quản lý: 1.965,6 triệu đồng
  - Quỹ thù lao HĐQT, BKS: 275,2 triệu đồng

Năm 2022 là một năm có nhiều biến động đối với Viện IMI, nhưng với tinh thần luôn cố gắng vươn lên của Ban Lãnh đạo, toàn thể người lao động, được sự giúp đỡ của HĐQT, Bộ Công Thương,... hoạt động sản xuất kinh doanh, nghiên cứu khoa học và đào tạo của Viện IMI đã đạt được kết quả tốt, người lao động có việc làm với thu nhập ổn định.

Bước sang năm 2023, với nhiều thách thức mới, Ban lãnh đạo Viện IMI cùng tập thể người lao động quyết tâm phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu đã đề ra.

Trân trọng cảm ơn!

TM. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
TỔNG GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:
- Trình ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS Viện IMI (để b/c);
- Lưu VT, T.ký C.ty.

M.S.D.N: 0100100128 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆN MÁY VÀ DỤNG CỤ CÔNG NGHIỆP - Q. ĐỐNG ĐA - T.P HÀ NỘI

Hoàng Việt Hồng